

# LUẬT DI SA TẮC BỘ HÒA HÊ NGŨ PHẦN

## QUYỂN 11

### Phần 2: GIỚI PHÁP CỦA TỖ KHEO NI

#### Đoạn 1: NÓI VỀ TÁM PHÁP BA LA DI

Đức Phật ở tại thành Xá-vệ. Bấy giờ, Trưởng lão Ưu-ba-ly thưa hỏi Đức Phật: Đức Thế Tôn đã vì các Tỳ-kheo kiết giới: Nếu Tỳ-kheo nào cùng các Tỳ-kheo đồng học giới pháp, giới sút kém, không xả mà hành pháp dâm dục, cho đến cùng với loài súc sinh. Tỳ-kheo như vậy phạm Ba-la-di, không được sống chung. Giới này nên thọ trì thế nào? Nên thọ trì trong một bộ Tăng hay hai bộ Tăng? Đức Phật dạy: Hai bộ Tăng đều nên thọ trì. Từ nay giới này được nói như sau: ***“Tỳ-kheo-ni nào cùng các Tỳ-kheo đồng học giới pháp, giới sút kém, không xả, tùy ý hành dâm, cho đến cùng với loài súc sinh. Tỳ-kheo-ni ấy phạm Ba-la-di, không được sống chung”***.

Bấy giờ, Trưởng lão Ưu-ba-ly hỏi Phật: Đức Thế Tôn đã vì các Tỳ-kheo kiết giới: Tỳ-kheo nào nơi thôn xóm hoặc nơi đất trống, lấy vật không cho với tâm trộm cắp... cho đến không sống chung. Con nên thọ trì thế nào? Đức Phật dạy: Hai bộ Tăng đều nên thọ trì. Từ nay giới này được nói như sau: ***“Tỳ-kheo-ni nào, nơi thôn xóm hoặc nơi đất trống lấy vật không cho với tâm trộm cắp, bị Vua hoặc Đại thần, hoặc bắt hoặc trói, hoặc giết hoặc tấn xuất nói: Cô là kẻ giặc, cô là người ngu si. Tỳ-kheo-ni ấy phạm Ba-la-di, không được sống chung”***.

Trưởng lão Ưu-ba-ly lại thưa hỏi Đức Phật: Đức Thế Tôn đã vì các Tỳ-kheo kiết giới: Tỳ-kheo nào đối với người hoặc tương tự người, hoặc tự sát cho đến không sống chung. Con nên thọ trì thế nào? Đức Phật dạy: Hai bộ Tăng đều nên thọ trì. Từ nay giới này được nói như sau: ***“Tỳ-kheo-ni nào đối với người hoặc tương tự người, hoặc tự mình giết, hoặc đưa dao hay thuốc độc giết, dạy người giết, hoặc dạy người tự giết, đề cao cái chết, khen ngợi cái chết: Người ơi! Sống xấu xa như thế”***

***nên chết thì hơn! Nói như vậy với tâm sát như vậy, người kia do thế mà chết. Tỳ-kheo-ni ấy phạm Ba-la-di, không được sống chung”.***

Trưởng lão Ưu-ba-ly lại thưa hỏi Đức Phật: Đức Thế Tôn đã vì các Tỳ-kheo kiết giới: Tỳ-kheo nào không biết, không thấy pháp hơn người, cho đến không sống chung. Con nên thọ trì thế nào? Đức Phật dạy: Hai bộ Tăng đều nên thọ trì. Từ nay giới này được nói như sau: ***“Tỳ-kheo-ni nào không biết, không thấy pháp hơn người, đầy đủ tài lợi của Thánh, tự xưng là mình biết như vậy, thấy như vậy. Thời gian sau, Tỳ-kheo-ni ấy, hoặc được hỏi hoặc không được hỏi, muốn khỏi tội, cần sự thanh tịnh, lại nói: Tôi không biết mà nói biết, không thấy mà nói thấy, hư cuống vọng ngữ, trừ tăng thượng mạn. Tỳ-kheo ấy phạm Ba-la-di, không được sống chung”.***

Lúc này, người rể của bà Tỳ-xá-khư tên là Lộc-tử. Lộc-tử kính mến bà Tỳ-xá-khư như kính mến mẹ đẻ của mình. Người bấy giờ gọi bà là Lộc-tử-mẫu Tỳ-xá-khư. Lộc-tử có người cháu tên là Thi-lợi-bạt. Thi-lợi-bạt phải lòng Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà. Sau đó, Thi-lợi-bạt thỉnh Tỳ-kheo-ni Tăng thọ trai, Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà cáo bệnh không đến dự, ở nhà coi chùa, cùng với một Sa-di-ni nhỏ. Đến giờ thọ trai, Tỳ-kheo-ni Tăng đều đến nhà Thi-lợi-bạt. Thi-lợi-bạt tự tay sốt thức ăn, rồi hỏi: Tại sao Thâu-la-nan-đà không đến? Tỳ-kheo-ni hiện diện trả lời: Cô ấy bị bệnh, Tăng sai ở nhà giữ phòng, cho nên không đến. Thi-lợi-bạt sốt cơm cho quý ni Thượng tọa xong, bèn vội đến chùa, hỏi: Cô bị bệnh thế nào? Thâu-la-nan-đà trả lời: Xương cốt đều bị đau nhức! Thi-lợi-bạt liền đấm bóp. Tỳ-kheo-ni nói: Cho phép ông đấm bóp toàn thân thể, nhưng không được hành dục. Đấm bóp xong, Thi-lợi-bạt hỏi: Cô cần thứ gì? Cô ni trả lời: Tôi cần táo khô. Ông ta liền mua táo đem đến. Cô ni cầm trái táo, hỏi: Ông thấy trái táo khô này không? Đáp: Tôi có thấy. Tỳ-kheo-ni nói: Người nào tâm bị ràng buộc nơi sự không thể hành dục được thì tinh thần bị teo lại như trái táo này. Do đó, ngay lúc ấy, Thi-lợi-bạt liền cùng Tỳ-kheo-ni này bằng mọi cách hai thân xúc chạm nhau, rồi ra về. Các Tỳ-kheo-ni thọ trai xong trở về, khi vào cửa, từ xa thấy Thi-lợi-bạt đi ra, đều sinh nghi là ông ta đã cùng với Thâu-la-nan-đà làm hạnh bất tịnh. Các Tỳ-kheo-ni hỏi Thâu-la-nan-đà: Cô đã phá phạm hạnh phải không? Thâu-la-nan-đà trả lời: Tôi không phá phạm hạnh, chỉ cùng với nam tử hai thân xúc chạm nhau thôi. Sa-di-ni nhỏ cũng nói như vậy. Các Tỳ-kheo-ni buông lời quở trách: Đức Phật bằng nhiều phương tiện chê trách việc làm cùng thân người nam xúc chạm nhau, và bằng nhiều phương tiện khen ngợi việc làm không xúc

chạm thân người nam, tại sao nay cô lại làm việc xấu ác ấy? Quả trách rồi chứ ni đến chỗ Đức Phật, trình bày sự việc. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp hai bộ Tăng, hỏi Thâu-la-nan-đà: Thật sự cô có như vậy không? Đáp: Kính bạch Thế Tôn! Sự thật con có như vậy. Đức Phật bằng mọi cách quở trách như trên, rồi bảo các Tỳ-kheo: Do mười điều lợi nên nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới. Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào do dục thạnh biến tâm, nhận lấy mọi sự xúc chạm của nam tử, từ mái tóc trở xuống, đầu gối trở lên, khuỷu tay trở ra sau. Tỳ-kheo ấy phạm Ba-la-di, không được sống chung”**.

Tỳ-kheo-ni: Là hạng Tỳ-kheo được Bạch-tứ-yết-ma để thọ giới Cụ túc. Từ câu: “Do dục thạnh biến tâm” trở xuống, giải thích như trong giới “Tỳ-kheo xúc chạm thân người nữ”, đã nói.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo-ni nhận sự nắm tay, nắm y của nam tử, hẹn với nhau, một mình cùng đi, cùng đứng, cùng nói, cùng ngồi một chỗ, hai thân gần kề với nhau, do tâm nhiễm dục này nên không thích sống với đạo, hoặc có người hoàn tục, hay làm ngoại đạo. Khi ấy, Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà mặc áo mới nhuộm, thoa chà thân thể, kẻ mí mắt, đến chỗ đông người, các nam tử nắm tay, nắm y, nói: Tay cô mềm mại đẹp quá, áo cô trơn láng tốt quá! Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão thấy, quở trách đủ cách, rồi bạch Phật. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp hai bộ Tăng, hỏi các Tỳ-kheo-ni: Thật sự các cô có làm tám pháp trên phải không? Đáp: Kính bạch Đức Thế Tôn! Sự thật có như vậy. Đức Phật bằng mọi cách quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới. Từ nay giới này được nói như sau: **“Tỳ-kheo-ni nào vì dục mạnh biến cả tâm ý, nhận lấy sự nắm tay, nắm y của nam tử, hẹn nhau, một mình cùng đi, cùng đứng, cùng nói, cùng ngồi một chỗ, thân cùng thân nam tử gần kề nhau, đầy đủ tám pháp thì Tỳ-kheo-ni ấy phạm tội Ba-la-di, không được sống chung”**.

- *Nắm tay*: Nắm từ khuỷu tay trở ra.

- *Nắm y*: Nắm y đang mặc.

- *Hẹn nhau*: Hẹn đến chỗ nào đó để làm phép hành dục hoặc để xoa chà nơi thân.

- *Cùng đi*: Một mình cùng nam tử đi một đường.

- *Cùng đứng*: Một mình cùng nam tử đứng một chỗ.

- *Cùng nói*: Cùng nam tử nói chuyện.

- *Cùng ngồi*: Cùng nam tử ngồi một giường một ghế.

- *Hai thân gần kề*: Ngồi một chỗ, khi nghiêng mình thì đụng thân nam tử.

Nếu phạm việc nắm tay, cho đến hai thân gần kề nhau mỗi hành động đều mắc Thâu-lan-giá. Nếu phạm bảy việc, tuy đã tùy theo đó sám hối, sau phạm một việc nữa là đủ tám, cũng thành tội Ba-la-di. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la.

Bấy giờ, Tỳ-kheo Xiển-đà luôn luôn phạm tội, lên giường xuống giường đều không như pháp, thường ăn biệt chúng, vào xóm làng lúc phi thời, không bạch với Tỳ-kheo thiện, Tỳ-kheo Tăng trao cho pháp Yết-ma không thấy tội. Tỳ-kheo-ni Ưu-ta là chị của Xiển-đà, tới lui nói chuyện và cung cấp y thực. Các Tỳ-kheo-ni thấy nói: Đây cô! Tỳ-kheo này đã được Tỳ-kheo Tăng hòa hợp trao cho pháp Yết-ma không thấy tội. Các Tỳ-kheo đã không cùng ở chung, không cùng làm việc, không cùng nói chuyện, tại sao nay cô lại tới lui nói chuyện, cung cấp y thực? Tỳ-kheo-ni Ưu-ta nói: Xiển-đà là em của tôi, tôi không chăm sóc thì ai chăm sóc! Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão nghe, buông lời quở trách rồi bạch Phật. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp hai bộ Tăng, hỏi Ưu-ta: Thật sự cô có như vậy không? Đáp: Kính bạch Đức Thế Tôn! Sự thật có như vậy. Đức Phật bằng mọi cách quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo: Nên khiến một Tỳ-kheo-ni thân thiện với Ưu-ta đến nơi chỗ vắng khuyên can: Cô không nên không tùy thuận nơi Tăng Yết-ma Tỳ-kheo không thấy tội. Nếu cô ta nghe theo thì tốt, bằng không thì nên bảo nhiều Tỳ-kheo-ni đến can. Nếu cô ta nghe theo thì tốt, bằng không thì Tỳ-kheo-ni Tăng nên đến can. Các Tỳ-kheo vâng lời dạy của Đức Phật ra lệnh cho các Tỳ-kheo-ni, khiến một Tỳ-kheo-ni đến khuyên can... cho đến câu: Tỳ-kheo-ni Tăng đến can. Cô ta đều không thuận nghe. Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão đem vấn đề bạch Phật. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp hai bộ Tăng, bằng mọi cách nhấn lời quở trách Ưu-ta rồi, bảo các Tỳ-kheo: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới. Từ nay giới này được nói như sau: ***“Tỳ-kheo-ni nào biết Tăng như pháp trao cho Tỳ-kheo pháp Yết-ma không thấy tội, các Tỳ-kheo không sống chung, không cùng làm việc, không cùng nói chuyện, mà tùy thuận nơi Tỳ-kheo ấy. Các Tỳ-kheo-ni nói với Tỳ-kheo-ni đó: Đây cô, Tỳ-kheo này, Tỳ-kheo Tăng đã trao pháp Yết-ma không thấy tội, các Tỳ-kheo không sống chung, không cùng làm việc, không cùng nói chuyện, cô đừng tùy thuận. Can gián như vậy mà kiên trì không bỏ, nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba can gián bỏ thì tốt, không bỏ thì Tỳ-kheo-ni ấy phạm tội Ba-la-di, không được sống chung”***. Ngoài ra như trong giới “Điều-đạt phá Tăng” đã nói. Trưởng hợp không phạm cũng như trong giới đó.

Bấy giờ, Tỳ-kheo-ni Tu-hư-ma và Tỳ-kheo-ni Bà-phả thường đi

đứng với nhau. Sau đó, Tỳ-kheo-ni Bà-phả qua đời, Tỳ-kheo-ni Tu-hư-ma buồn khóc. Các Tỳ-kheo-ni nói: Cô đừng khóc như vậy, tất cả pháp hữu vi đều phải tiêu hoại, như Đức Phật đã nói, ân ái biệt ly, chứ đâu còn mãi. Các pháp hữu vi mà không hư hoại, không tan rã là điều không thể có. Tỳ-kheo-ni Tu-hư-ma nói: Tôi không vì cô ta mà khóc, mà khóc vì lúc sinh tiền cô ta không tu phạm hạnh. Các Tỳ-kheo-ni hỏi: Tại sao cô biết? Tu-hư-ma đáp: Vì cô ta cùng đi với tôi, chính tôi thấy cô ta làm việc dâm dục với nam tử. Các Tỳ-kheo-ni quở trách: Tại sao lúc cô ta còn sống cô lại che giấu tội của cô ta, bấy giờ cô ta chết rồi, cô lại phát lộ? Các Tỳ-kheo-ni Trưởng lão biết, bèn quở trách rồi bạch Phật. Nhân việc này, Đức Phật tập hợp hai bộ Tăng, hỏi Tu-hư-ma: Thật sự cô có thấy như vậy không? Đáp: Bạch Thế Tôn! Sự thật con thấy như vậy. Bằng mọi cách quở trách rồi, Đức Phật bảo các Tỳ-kheo: Nay Ta vì các Tỳ-kheo-ni kiết giới. Từ nay giới này được nói như sau: ***“Tỳ-kheo-ni nào thấy Tỳ-kheo-ni phạm tội Ba-la-di mà che giấu, Tỳ-kheo-ni kia, sau đó còn sống hay đã chết, hoặc đi xa hay bị tẩn xuất, hoặc thôi tu hay biến hình, khi ấy mới nói: Trước đây chính tôi thấy cô ni kia phạm tội Ba-la-di. Tỳ-kheo-ni nào như vậy, phạm tội Ba-la-di, không được sống chung”***.

Che giấu: Từ sáng sớm cho đến phần đầu của đêm đầu, mỗi giờ đều phạm Đột-kiết-la, từ phần đầu của đêm đầu cho đến tướng mặt trời chưa xuất hiện, mỗi giờ đều phạm một Thâu-lan-giá, đến tướng mặt trời xuất hiện, phạm Ba-la-di. Thức-xoa-ma-na, Sa-di-ni phạm Đột-kiết-la. Nếu muốn nói mà không có Tỳ-kheo-ni nên chưa nói, hoặc khi nhập định đại xả hay khi tám nạn khởi đều không phạm. Tám nạn:

1. Bệnh.
2. Vua.
3. Giặc.
4. Nước.
5. Lửa.
6. Y bát.
7. Mạnh sống.
8. Phạm hạnh.

-----